Người ký: Trung tâm Phục vụ hành chính công
Email: vanthu-kontum@chinhphu.vn
Cơ quan: Tỉnh Kon Tum
Thời gian ký: 14.02.2025 16:38:28 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 56/QĐ-UBND	*Kon Tum, ngày 23 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kết quả rà soát nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai phong trào thi đua "Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025;

Căn cứ các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ: Công điện số 102/CĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2024 về việc đẩy mạnh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước; Thông báo số 523/TB-VPCP ngày 16 tháng 11 năm 2024 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại phiên họp thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước; Công điện số 117/CĐ-TTg ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước;

Căn cứ Văn bản số 5935/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước;

Căn cứ Kế hoạch số 4597/KH-BCĐ, ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Kon Tum về việc triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả rà soát nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

a) Tổng số nhà tạm, nhà dột nát **2.752** căn, trong đó: nhu cầu xây mới 2.186 căn; sửa chữa 566 căn.

b) Chia theo nhóm đối tượng*:*

- Hộ người có công với cách mạng **115 căn**, trong đó: xây mới 59 căn; sửa chữa 56 căn.

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở từ các Chương trình mục tiêu quốc gia **152 căn**, trong đó: **(1)** Hộ nghèo 127 căn *(xây mới 124 căn; sửa chữa 03 căn);* **(2)** Hộ cận nghèo 25 căn *(xây mới 24 căn; sửa chữa 01 căn).*

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo không thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở từ các Chương trình mục tiêu quốc gia là **1.562 căn**, trong đó: **(1)** Hộ nghèo 1.138 căn *(xây mới 905 căn; sửa chữa 233 căn);* **(2)** Hộ cận nghèo 424 căn *(xây mới 331 căn; sửa chữa 93 căn).*

- Các hộ dân còn lại[56] **923 căn**, trong đó: xây mới 743 căn; sửa chữa 180 căn.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Kết quả rà soát nhà tạm, dột nát tại Điều 1 Quyết định này là cơ sở để triển khai hỗ trợ xây dựng nhà ở theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ[57] và Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Kon Tum[58]. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm về kết quả rà soát, thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn quản lý.

2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Tài chính; Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thành viên Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Lê Ngọc Tuấn

[56] Hộ mới chia tách thuộc hộ nghèo; hộ gia đình thuộc diện hộ nghèo nhưng chưa được công nhận;…
[57] Tại Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2024 và các văn bản chỉ đạo có liên quan.
[58] Tại Kế hoạch số 4597/KH-BCĐ, ngày 20 tháng 12 năm 2024.

Phụ lục 1

KẾT QUẢ RÀ SOÁT NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Đơn vị, địa phương	Tổng số hộ	Xây mới	Sửa chữa
A	B	1	3	4
1	Thành phố Kon Tum	108	66	42
2	Huyện Đăk Hà	91	76	15
3	Huyện Đăk Tô	240	215	25
4	Huyện Tu Mơ Rông	423	380	43
5	Huyện Ngọc Hồi	171	57	114
6	Huyện Đăk Glei	646	494	152
7	Huyện Sa Thầy	346	269	77
8	Huyện Ia H'Drai	-	-	-
9	Huyện Kon Rẫy	155	102	53
10	Huyện Kon Plông	572	527	45
Tổng cộng toàn tỉnh		**2,752**	**2,186**	**566**

Phụ lục 2

KẾT QUẢ RÀ SOÁT NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT CHO HỘ NGƯỜI CÓ CÔNG

(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Đơn vị, địa phương	Tổng số hộ	Xây mới	Sửa chữa
A	B	1	3	4
1	Thành phố Kon Tum	9	3	6
2	Huyện Đăk Hà	10	5	5
3	Huyện Đăk Tô	13	2	11
4	Huyện Tu Mơ Rông	9	8	1
5	Huyện Ngọc Hồi	11	3	8
6	Huyện Đăk Glei	23	18	5
7	Huyện Sa Thầy	19	2	17
8	Huyện Ia H'Drai	-	-	-
9	Huyện Kon Rẫy	4	2	2
10	Huyện Kon Plông	17	16	1
Tổng cộng		**115**	**59**	**56**

Phụ lục 3

KẾT QUẢ RÀ SOÁT NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT CHO HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO THUỘC ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG CHÍNH SÁCH NHÀ Ở TỪ CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Đơn vị, địa phương	Tổng số hộ	HỘ NGHÈO			HỘ CẬN NGHÈO		
			Tổng số hộ	Xây mới	Sửa chữa	Tổng số hộ	Xây mới	Sửa chữa
A	B	1	2	3	4	5	6	7
1	Thành phố Kon Tum	-	-	-	-	-	-	-
2	Huyện Đăk Hà	4	4	4	-	-	-	-
3	Huyện Đăk Tô	38	26	26	-	12	11	1
4	Huyện Tu Mơ Rông	-	-	-	-	-	-	-
5	Huyện Ngọc Hồi	-	-			-	-	-
6	Huyện Đăk Glei	-	-	-	-	-	-	-
7	Huyện Sa Thầy	-	-	-	-	-	-	-
8	Huyện Ia H'Drai	-	-	-	-	-	-	-
9	Huyện Kon Rẫy	20	20	20	-	-	-	-
10	Huyện Kon Plông	90	77	74	3	13	13	-
Tổng cộng		**152**	**127**	**124**	**3**	**25**	**24**	**1**

Phụ lục 4

KẾT QUẢ RÀ SOÁT NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT CHO HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO KHÔNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Đơn vị, địa phương	Tổng số hộ	HỘ NGHÈO			HỘ CẬN NGHÈO		
			Tổng số hộ	Xây mới	Sửa chữa	Tổng số hộ	Xây mới	Sửa chữa
A	B	1	2	3	4	5	6	7
1	Thành phố Kon Tum	63	27	14	13	36	15	21
2	Huyện Đăk Hà	77	48	39	9	29	28	1
3	Huyện Đăk Tô	86	60	49	11	26	24	2
4	Huyện Tu Mơ Rông	255	230	205	25	25	21	4
5	Huyện Ngọc Hồi	87	52	17	35	35	13	22
6	Huyện Đăk Glei	359	230	191	39	129	109	20
7	Huyện Sa Thầy	256	206	162	44	50	44	6
8	Huyện Ia H'Drai	-	-			-		
9	Huyện Kon Rẫy	125	92	50	42	33	24	9
10	Huyện Kon Plông	254	193	178	15	61	53	8
Tổng cộng		**1,562**	**1,138**	**905**	**233**	**424**	**331**	**93**

Phụ lục 5

KẾT QUẢ RÀ SOÁT NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT CHO HỘ DÂN CÒN LẠI

(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Đơn vị, địa phương	Tổng số hộ	Xây mới	Sửa chữa
A	*B*	*1*	*3*	*4*
1	Thành phố Kon Tum	36	34	2
2	Huyện Đăk Hà	-	-	-
3	Huyện Đăk Tô	103	103	-
4	Huyện Tu Mơ Rông	159	146	13
5	Huyện Ngọc Hồi	73	24	49
6	Huyện Đăk Glei	264	176	88
7	Huyện Sa Thầy	71	61	10
8	Huyện Ia H'Drai	-		
9	Huyện Kon Rẫy	6	6	-
10	Huyện Kon Plông	211	193	18
Tổng cộng		**923**	**743**	**180**